

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC



Phụ lục 03

Chủng loại, đặc tính kỹ thuật của thiết bị phóng dây cứu hộ

(Kèm theo công văn số 447/TCDDT-KH ngày 03/4/2020 của Tổng cục Dự trữ Nhà nước)

Thiết bị phóng dây cứu hộ đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở TCCS 04:2017/BTC quy định tại Quyết định số 2376/QĐ-BTC ngày 21/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành tiêu chuẩn cơ sở đối với thiết bị tìm kiếm nạn nhân bằng hình ảnh và âm thanh, thiết bị phóng dây cứu hộ, máy khoan phá bê tông dự trữ quốc gia; đồng thời đáp ứng các yêu cầu cụ thể như sau:

1. Yêu cầu chung:

- a) Thiết bị phóng dây cứu hộ dự trữ quốc gia (bao gồm: Bộ phận phóng, đầu phóng, dây môi, thiết bị cứu hộ, phụ kiện kèm theo và hộp đựng) được sử dụng phục vụ công tác cứu hộ cứu nạn.
- b) Các bộ phận của thiết bị phóng dây cứu hộ, bao gồm: Bộ phận phóng, đầu phóng, dây môi, thiết bị cứu hộ, phụ kiện kèm theo và hộp đựng đồng bộ về yêu cầu kỹ thuật.
- c) Hàng hóa mới 100%, thời gian từ khi sản xuất đến khi nhập kho DTQG tối đa 09 tháng (kể cả thời gian vận chuyển). Trường hợp hàng hóa do nhiều bộ phận cấu thành thì các bộ phận cấu thành đó phải đáp ứng yêu cầu này.
- d) Hãng sản xuất thiết bị phóng dây cứu hộ thuộc các nước khối G7 (Thiết bị do các hãng của các nước thuộc khối G7 sản xuất tại các nước thuộc khối G7 hoặc do các hãng của các nước thuộc khối G7 sản xuất tại các nước không thuộc khối G7).

2. Bộ phận phóng:

- Đường kính trong ống phóng: không lớn hơn 70mm.
- Vật liệu: Polycarbonate.
- Được trang bị đồng hồ hiển thị áp suất khí nén, các khóa, chốt an toàn, cò, tay cầm thực hiện phóng.

3. Đầu phóng:

- a) Đầu phóng tiêu chuẩn:
 - Số lượng: Không nhỏ hơn 02 chiếc;
 - Vật liệu: Nhôm;
 - Áp suất làm việc: Không nhỏ hơn 200 bar;
 - Áp suất tối đa: Không nhỏ hơn 300 bar;
 - Đường kính: Không lớn hơn 70 mm.

b) Đầu phóng áp suất cao:

- Số lượng: Không nhỏ hơn 01 chiếc;
- Vật liệu: Nhôm;
- Áp suất làm việc: Không nhỏ hơn 300 bar;
- Áp suất tối đa: Không nhỏ hơn 400 bar;
- Đường kính: Không lớn hơn 70 mm.

4. Dây cứu hộ:

a) Dây môi cứu hộ dùng để phóng phao cứu sinh:

- Vật liệu: Spectra;
- Đường kính: Không nhỏ hơn 4 mm;
- Chiều dài: Không nhỏ hơn 120 m;
- Lực kéo đứt: Không nhỏ hơn 6.000 N;
- Khoảng cách phóng: Không nhỏ hơn 90 m;
- Dây môi được chứa trong hộp đựng làm bằng nhựa polyethylene.

b) Dây cứu hộ dùng để phóng phao cứu sinh, móc neo:

- Vật liệu: Spectra;
- Đường kính: Không nhỏ hơn 6 mm;
- Chiều dài: Không nhỏ hơn 70 m;
- Lực kéo đứt: Không nhỏ hơn 13.000 N;
- Khoảng cách phóng phao cứu sinh, móc neo: Không nhỏ hơn 60 m;
- Dây cứu hộ được chứa trong hộp đựng làm bằng nhựa polyethylene.

5. Thiết bị cứu hộ:

a) Phao cứu sinh:

- Vật liệu: Nylon;
- Sức nổi: Không nhỏ hơn 136 kg;
- Vật liệu bình khí CO₂: Hộp kim;
- Phao được trang bị đèn tín hiệu cứu nạn tự động phát sáng khi gặp nước và 01 chiếc còi.

b) Móc neo cứu hộ:

- Vật liệu: Titanium;
- Tải trọng làm việc: Không nhỏ hơn 330 kg;
- Tải trọng phá hủy: Không nhỏ hơn 1.000 kg;

c) Thang dây cứu hộ:

- Tải trọng kéo đứt: Không nhỏ hơn 2.180 kg;
- Tải trọng làm việc an toàn: Không nhỏ hơn 330 kg;
- Chiều dài: Không nhỏ hơn 15 m;
- Vật liệu đai thang: Nylon;
- Vật liệu thanh ngang: Sợi thủy tinh bọc cao su;
- Khoảng cách phóng thang dây: Không nhỏ hơn 15 m;

6. Phụ kiện kèm theo:

a) Bình khí nén:

- Số lượng: Không nhỏ hơn 02 chiếc;
- Dung tích: Không nhỏ hơn 6,8 lít;
- Áp suất làm việc: Không nhỏ hơn 300 bar;
- Vật liệu: Hợp kim nhôm hoặc vật liệu tổng hợp (sợi carbon);

b) Máy nén khí chuyên dụng:

- Lưu lượng khí nạp: Không nhỏ hơn 100 lít/phút;
- Áp suất ra tối đa: Không nhỏ hơn 330 bar;
- Số cấp: Không nhỏ hơn 4;
- Tốc độ khối nén khí: Không nhỏ hơn 2.000 vòng/phút (r.p.m);
- Công suất động cơ xăng: Không nhỏ hơn 2,2kW;

c) Bộ vòi nạp khí, van điều chỉnh khí, đồng hồ đo lưu lượng khí, đầu nối, vòng đệm dự phòng, dụng cụ tháo lắp, bảo dưỡng đồng bộ kèm theo thiết bị.

- Vòi nạp khí: Áp suất làm việc không nhỏ hơn 345 bar;

7. Hộp đựng: Bằng nhựa độ bền cao, chống nước, chống bụi và có bánh xe.

8. Ghi nhãn: Thiết bị phóng dây cứu hộ dự trữ quốc gia phải được ghi nhãn, trong đó thể hiện tối thiểu các nội dung sau:

- Tên thiết bị;
- Tên và địa chỉ của nhà sản xuất;
- Xuất xứ;
- Tháng, năm sản xuất;
- Thông số kỹ thuật;
- Thông tin cảnh báo an toàn;
- Hướng dẫn sử dụng, bảo quản.